

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS - ST
Ngày 02/02/2021.

**N H Â N D Â N H
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Thảo**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1- Ông **Bùi Đình Hà**.

2 - Ông **Cừ Đức Hùng**.

- *Th- ký phiên tòa:* Bà **Vi Thị Nhuận** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:*

Bà **Lang Thị Ngọc Trang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 103/2020/TLST - HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 theo thông báo mở phiên tòa hình sự số 10/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Vi Thị K (Tên gọi khác: Vi Thị H) - Sinh năm 1967 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn T - Sinh năm 1949 và bà Lữ Thị V- Sinh năm 1948; đều trú tại: Khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An; cH: Vi Văn T - Sinh năm 1968; trú tại: Khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An; con: Có 03 người con. Lớn nhất sinh năm 1985; nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: có 1 tiền án:

+ Ngày 25/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2013; phạt bổ sung 5.000.000 đồng (bị cáo chưa thi hành hình phạt bổ sung).

Nhân thân:

+ Ngày 28/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Q. Tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/09/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2020. Có mặt.

- **Người bào chữa:** Bà **Tạ Thị A**- Trợ giúp viên pháp lý. Công tác tại: Chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông **Lô Hải D** - Sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ, ngày 29 tháng 9 năm 2020, Cụt Thị O - sinh năm 1989; trú tại bản Na Cày, xã Tiên Phong, huyện Q, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho Vi Thị K - sinh năm 1967; cư trú tại khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An hỏi mua ma túy nhưng K trả lời “không có” do vậy, O nhờ K mua giúp cho 10 viên H phiến với số tiền 20.000 đồng mỗi viên thì được Vi Thị K đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Vi Thị K đi bộ từ nhà đến bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông không quen biết, K hỏi và mua với người này được 01 gói hê rô in với giá 200.000 đồng và 09 viên H phiến với giá 15.000 đồng mỗi viên. Sau khi mua được ma túy, Vi Thị K đem về nhà và chia nhỏ gói hê rô in thành 09 gói được bọc bằng các mảnh bao ni lông để bán kiếm lời (trong đó 08 gói hê rô in được bọc bằng bao ni lông màu xanh và 01 gói được bọc bằng bao ni lông màu vàng) và 09 viên H phiến được bọc bằng bao ni lông màu xanh. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Cụt Thị O gọi điện thoại cho Vi Thị K hỏi là “Mua được ma túy chưa?”, thì K trả lời “Mua được rồi” nên cả hai hẹn gặp nhau ở đường bê tông khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, cách nhà K khoảng 100m. Sau đó Vi Thị K mang 09 viên nén màu H ra điểm hẹn gặp O để bán kiếm lời. Trong lúc hai bên chuẩn bị giao dịch mua bán trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Q phối hợp với Trung tâm huấn luyện quản lý sử dụng động vật nghiệp vụ - Bộ tư lệnh cảnh sát cơ động thuộc Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh nghệ An phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói ni lông màu xanh bên trong đựng 09 viên nén màu H (Nghỉ là Methamphetamine), còn Cụt Thị O lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Thị K, tổ công tác còn thu giữ thêm 09 gói chất bột màu trắng (nghỉ là hê rô in) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CHIL LIA 111 màu đen, xanh đã qua sử dụng.

Bản kết luận giám định số: 1372/KL - PC09 (Đ2-MT) ngày 02/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu viên nén màu H (Ký hiệu M1) thu giữ của Vi Thị K gửi tới giám định là chất ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu H thu giữ của Vi Thị K có tổng khối lượng là 0,9 g (Không thấy chín gam). ”

“Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M2) thu giữ của Vi Thị K gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Thị K có khối lượng là 1,17g (Một phẩy mười bảy gam).

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Thị K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Vào hồi 09 giờ, ngày 29 tháng 9 năm 2020, Cụt Thị O - sinh năm 1989; trú tại bản Na Cày, xã Tiên Phong, huyện Q, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho Vi Thị K - sinh năm 1967; cư trú tại khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An hỏi mua ma túy nhưng K trả lời “không có” do vậy, O nhờ K mua giúp cho 10 viên H phiến với số tiền 20.000 đồng mỗi viên thì được Vi Thị K đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Vi Thị K đi bộ từ nhà đến bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông không quen biết, K hỏi và mua với người này được 01 gói hê rô in với giá 200.000 đồng và 09 viên H phiến với giá 15.000 đồng mỗi viên. Sau khi mua được ma túy, Vi Thị K đem về nhà và chia nhỏ gói hê rô in thành 09 gói được bọc bằng các mảnh bao ni lông để bán kiếm lời (trong đó 08 gói hê rô in được bọc bằng bao ni lông màu xanh và 01 gói được bọc bằng bao ni lông màu vàng) và 09 viên H phiến được bọc bằng bao ni lông màu xanh. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Cụt Thị O gọi điện thoại cho Vi Thị K hỏi là “Mua được ma túy chưa?”, thì K trả lời “Mua

được rồi” nên cả hai hẹn gặp nhau ở đường bê tông khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, cách nhà K khoảng 100m. Sau đó Vi Thị K mang 09 viên nén màu H ra điểm hẹn gặp O để bán kiếm lời. Trong lúc hai bên chuẩn bị giao dịch mua bán trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Q phối hợp với Trung tâm huấn luyện quản lý sử dụng động vật nghiệp vụ - Bộ tư lệnh cảnh sát cơ động thuộc Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói ni lông màu xanh bên trong đựng 09 viên nén màu H (Nghỉ là Methamphetamine), còn Cụt Thị O lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Thị K, tổ công tác còn thu giữ thêm 09 gói chất bột màu trắng

(nghỉ là hê rô in) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CHIL LIA 111 màu đen, xanh đã qua sử dụng. Mục đích của bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là để kiếm tiền lời.

Đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vi Thị K (theo lời khai của K), do không xác minh được họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Cụt Thị O, qua xác minh thì O không có mặt tại địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào có đủ căn cứ thì sẽ xem xét xử lý sau.

Cáo trạng số 01/CT - VKS - HS, ngày 16/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Thị K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Q tuyên bố bị cáo Vi Thị K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Thị K từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng; miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ng-ời bào chữa cho bị cáo Vi Thị K không tranh luận về tội danh. Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Thị K từ 03 tháng tù đến 36 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng; miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Vi Thị K không có ý kiến tranh luận hay đối đáp với quan điểm của kiểm sát viên, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, của Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- **Về nội dung vụ án:** Vào hồi 09 giờ, ngày 29 tháng 9 năm 2020, Cút Thị O - sinh năm 1989; trú tại bản Na Cày, xã Tiên Phong, huyện Q, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho Vi Thị K - sinh năm 1967; cư trú tại khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, tỉnh Nghệ An hỏi mua ma túy nhưng K trả lời “*không có*” do vậy, O nhờ K mua giúp cho 10 viên H phiến với số tiền 20.000 đồng mỗi viên thì được Vi Thị K đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Vi Thị K đi bộ từ nhà đến bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông không quen biết, K hỏi và mua với người này được 01 gói hê rô in với giá 200.000 đồng và 09 viên H phiến với giá 15.000 đồng mỗi viên. Sau khi mua được ma túy, Vi Thị K đem về nhà và chia nhỏ gói hê rô in thành 09 gói được bọc bằng các mảnh bao ni lông để bán kiếm lời (trong đó 08 gói hê rô in được bọc bằng bao ni lông màu xanh và 01 gói được bọc bằng bao ni lông màu vàng) và 09 viên H phiến được bọc bằng bao ni lông màu xanh. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Cút Thị O gọi điện thoại cho Vi Thị K hỏi là “*Mua được ma túy chưa?*”, thì K trả lời “*Mua được rồi*” nên cả hai hẹn gặp nhau ở đường bê tông khối C, thị trấn K Sơn, huyện Q, cách nhà K khoảng 100m. Sau đó Vi Thị K mang 09 viên nén màu H ra điểm hẹn gặp O để bán kiếm lời. Trong lúc hai bên chuẩn bị giao dịch mua bán trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Q phối hợp với Trung tâm huấn luyện quản lý sử dụng động vật nghiệp vụ - Bộ tư lệnh cảnh sát cơ động thuộc Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh nghệ An phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói ni lông màu xanh bên trong đựng 09 viên nén màu H (Nghị là Methamphetamine), còn Cút Thị O lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Thị K, tổ công tác còn thu giữ thêm 09 gói chất bột màu trắng (nghị là hê rô in) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CHIL LIA 111 màu đen, xanh đã qua sử dụng. Mục đích của bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là để kiếm tiền lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nòi giống của con người, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm thu lợi bất chính. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo đã có một tiền án nhưng xưa được xóa án tích và bị cáo có nhân thân xấu, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xét xử nghiêm và lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình, xã hội và răn đe, phòng ngừa chung tình trạng tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây trên địa bàn huyện miền núi, biên giới Quế Phong. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Vi Thị K từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát như vậy đối với bị cáo là hợp lý.

- **Về hình phạt bổ sung:** Tại khoản khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản,”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản gì giá trị để đảm bảo cho việc thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- **Về vật chứng:** Vật chứng thu giữ gồm: 0,9 gam Methamphetamine và 1,17 gam hê rô in. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã lấy 0,2 gam Methamphetamine và 0,45 gam hê rô in đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số Methamphetamine còn lại là 0,7 gam và 0,72 gam hê rô in, đây là chất nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành và các mảnh giấy trắng, giấy báo, các mảnh bao ni lông màu xanh, màu vàng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Thị K không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc điện thoại di động CHIL LIA 111 màu đen, xanh đã qua sử dụng mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Vi Thị K. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với Cụt Thị O, Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vi Thị K (theo lời khai của K), do không xác minh được họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Cụt Thị O, qua xác minh thì O không có mặt tại địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào có đủ căn cứ thì sẽ xem xét xử lý sau.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135; khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố **Vi Thị K** (Tên gọi khác: **Vi Thị H**) phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

- Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 điều 51; Bộ luật hình sự.

Phạt Vi Thị K - 04 (Bốn) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/9/2020.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn, bên trong đựng 0,7 gam Methamphetamine và 0,72 gam hê rô in và các mảnh giấy trắng, giấy báo, các mảnh bao ni lông màu xanh, màu vàng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Thị K không còn giá trị sử dụng.

- Căn cứ điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu chiếc điện thoại di động nhãn hiệu CHIL LIA 111 màu đen, xanh đã qua sử dụng thu giữ của Vi Thị K nộp ngân sách nhà nước.

Chi tiết số vật chứng trên được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Vi Thị K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Vi Thị K có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bào chữa;
- VKSND huyện Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong;
- Lưu Văn phòng, THAHS; Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thảo